

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN M'ĐRẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 19/2017/HSST
Ngày 13/9/2017

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M'ĐRẮK, TỈNH ĐẮK LẮK**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Cường Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Trọng Búp, ông Nguyễn Võ.

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Hòa Bình - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 13/9/2017, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện M'Đrắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2017/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2017/HSST- QĐ ngày 31 tháng 8 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn Trung L, sinh ngày 25/5/1983 tại huyện L, tỉnh Hà Nam. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa 12/12; Con ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1947 và bà Thiệu Thị L (đã chết); Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 29/11/2016 đến ngày 24/01/2017. Bị cáo hiện đang được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn H, sinh năm 1987. Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện H, tỉnh Thái Bình. (Vắng mặt).

- Người làm chứng:

+ Ông Vũ Văn H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn B, xã P, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

+ Ông Triệu Hoàng G, sinh năm 1973. Địa chỉ: Tổ dân phố C, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. (Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrắk truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Trung L là lái xe thuê cho ông Phạm Văn H. Sáng ngày 21/10/2016, Nguyễn Trung L ở thành phố T nhận được điện thoại của ông H đi chở hàng tại huyện M, tỉnh Đắk Lắk. L đón xe buýt xuống huyện M và thuê ô tô chở vào nhà anh Vũ Văn H tại thôn B, xã P để gặp H. Tại nhà anh H, L có gặp vợ chồng ông Phạm Văn H, vợ chồng anh Vũ Văn H và vợ chồng anh Phạm Văn C.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, anh C chở L ra đại lý xăng dầu thuộc thôn T, xã E để lấy xe ô tô biển kiểm soát 17C-057.97. Sau khi lấy xe, L điều khiển xe theo sự hướng dẫn của C đến nơi tập kết gỗ. Khi đến nơi, L thấy gỗ được tập kết thành 03 đống, có 01 xe cầu không rõ biển kiểm soát và 04 người đàn ông không rõ lai lịch đang chờ để bốc gỗ. Sau khi bốc gỗ xong, đến khoảng 14 giờ ngày 22/10/2016 L điều khiển xe ô tô chở gỗ ra ngã ba đường vào trại giam Đ để đón vợ chồng H cùng lên xe rồi điều khiển xe ô tô về hướng tỉnh Khánh Hòa để đi về tỉnh Nam Định. Khi L điều khiển xe ô tô đến km 81, Quốc lộ 26 thì bị phòng cảnh sát Môi trường tỉnh Đắk Lắk phát hiện yêu cầu dừng xe để kiểm tra. L đã xuất trình 01 bộ hồ sơ gồm: 01 hóa đơn giá trị gia tăng ngày 21/10/2016, 01 hợp đồng kinh tế mua bán gỗ, 06 tờ kê khai lâm sản có xác nhận của Hạt kiểm lâm huyện T, tỉnh Đắk Nông. Hồ sơ này do người tên Bùi Văn Q đưa cho L khi L xuống tới huyện M. Qua kiểm tra hồ sơ, phát hiện có dấu hiệu làm giả nên tổ kiểm tra đã phối hợp với Hạt kiểm lâm huyện M lập biên bản tạm giữ tang vật và phương tiện để xử lý theo quy định của pháp luật.

- Vật chứng thu giữ:

+ Xe ô tô tải biển kiểm soát 17C – 057.97.

+ Giấy chứng nhận kiểm định số KA 4123108 của xe ô tô biển kiểm soát 17C – 057.97.

+ Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc của chủ xe ô tô mang biển kiểm soát 17C – 057.97.

+ Giấy phép lái xe hạng C mang tên Nguyễn Trung L do sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 08/7/2013.

+ 01 điện thoại Sam Sung A7 màu vàng đồng.

+ 01 điện thoại Nokia 0168 màu đen.

+ Giấy xác nhận của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng chi nhánh Thái Bình đang giữ giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-057.97 ngày 02.8.2016 (phô tô).

+ 90 hộp gỗ Giỏi, khối lượng 6,851 m³.

+ 24 hộp gỗ Re, khối lượng 4,875 m³.

+ 28 hộp gỗ Vàng Tâm, khối lượng 5,602 m³.

Tại bản kết luận giám định ngày 21/11/2016 và ngày 14/3/2017 của Chi cục kiểm lâm Tỉnh Đắk Lắk và khoa Nông lâm trường Đại học Tây Nguyên xác định số gỗ giám định, khối lượng, chủng loại, nhóm như sau: 142 hộp gỗ gửi giám định có khối lượng 17,328 m³, quy tròn là 27,724m³, gỗ từ nhóm III đến nhóm VI thuộc loại gỗ thông thường. Trong đó:

- + 90 hộp gỗ Giỏi, khối lượng 6,851 m³.
- + 24 hộp gỗ Re, khối lượng 4,875 m³.
- + 28 hộp gỗ Vàng Tâm, khối lượng 5,602 m³.

Tại bản kết luận giám định tài sản số 38 ngày 26/12/2016 và số 03 ngày 27/3/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện M'Đrăk kết luận: 17,328 m³ gỗ hộp từ nhóm III đến nhóm VI có giá trị: 85.362.300 đồng.

Căn cứ kết luận giám định số 719/PC45 ngày 07/12/2016 của phòng kỹ thuật hình sự công an Tỉnh Đắk Lắk, xác định:

- Chữ kí mang tên Nguyễn Văn T dưới mục “Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền” trong tài liệu cần giám định ký hiệu là A1 đến A6 so với chữ ký đứng tên Vũ Văn T trong tài liệu mẫu so sánh ký hiệu M1 là không phải do cùng một người ký ra.

- Hình dấu tròn dưới mục “Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền” trong các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A6 so với hình dấu tròn có nội dung “Chi cục kiểm lâm tỉnh Đắk Nông – Hạt kiểm lâm huyện T” trong tài liệu so sánh ký hiệu M1 là không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Tại bản cáo trạng số 16/KSĐT-HS ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố bị cáo Nguyễn Trung L về tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự (BLHS).

Quá trình xét hỏi tại phiên toà, bị cáo khai nhận: Vào ngày 21/10/2016 Phạm Văn H gọi điện thoại cho bị cáo xuống huyện M để chở hàng. Sau khi xuống huyện M thì được Q đưa hồ sơ gỗ và được một người tên C dẫn đi bốc gỗ tại xã C. Bị cáo nghĩ rằng gỗ đã có giấy tờ hợp pháp nên sau khi bốc gỗ xong, đến khoảng 14 giờ ngày 22/10/2016 bị cáo điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 17C-057.97 chở 17,328m³ gỗ xẻ hộp về Nam Định. Trong quá trình đang vận chuyển đến km 81 QL 26 thì bị phòng Cảnh sát Môi trường PC49 Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt giữ. Bị cáo có xuất trình bộ hồ sơ vận chuyển gỗ, sau này bị cáo mới biết là giấy tờ giả.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk, tỉnh Đắk Lắk giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng”. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung L từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm b, khoản 1 Điều 41; khoản 1 Điều 42 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 76 BLTTHS:

- + Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk xử lý vật chứng trả lại xe ô tô biển kiểm soát 17C-057.97 và các giấy tờ liên quan cho ông Phạm Văn H là chủ sở hữu hợp pháp. Trả cho bị cáo Nguyễn Trung L 01 giấy phép lái xe hạng C do sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 08/7/2013 và 01 điện thoại Sam Sung A7 màu vàng đồng.

+ Trả cho ông Phạm Văn H 01 điện thoại Nokia 0168 màu đen.

+ Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 142 hộp gỗ xẻ có khối lượng 17,328m³, quy đổi ra gỗ tròn là 27,724m³, gỗ từ nhóm III- VI.

* Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu lưu trong hồ sơ vụ án. Viện kiểm sát nhân dân huyện M'Đrăk truy tố bị cáo về tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng" là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. HĐXX có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, vì mục đích tư lợi cá nhân nên vào khoảng 15 giờ 30 ngày 22/10/2016 Nguyễn Trung L đã có hành vi vận chuyển trái phép 27,724m³ gỗ thuộc từ nhóm III đến nhóm VI tại huyện M'Đrăk, số gỗ trên không có giấy tờ chứng minh nguồn gốc và không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép. Hành vi vận chuyển trái pháp luật 27,724m³ gỗ thuộc từ nhóm III đến nhóm VI của bị cáo đã cấu thành tội "Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS.

Tại Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào có một trong các hành vi sau đây gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm:

.....

b) Vận chuyển, buôn bán gỗ trái phép, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 153 và Điều 154 của Bộ luật này.

Xét tính chất của vụ án cũng như hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phải biết rằng việc vận chuyển lâm sản trái phép là xâm phạm đến chế độ pháp lý về khai thác và bảo vệ rừng, là trái pháp luật nhưng vì tin tưởng là gỗ đã có giấy tờ hợp pháp nên bị cáo không kiểm tra nguồn gốc gỗ và không hay biết đây là gỗ không có giấy tờ hợp pháp, chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép vận chuyển. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tương xứng để giáo dục và cải tạo các bị cáo thành người tốt.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX cũng xem xét đến nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để lượng hình cho tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi ở ổn định, rõ ràng, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải

về hành vi phạm tội của mình, ông bà và bố mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng khoản 1 khoản 2 Điều 60 BLHS cho bị cáo hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

* Về vật chứng:

+ Đối với xe ô tô biển kiểm soát 17C- 057.97 và các giấy tờ liên quan là tài sản hợp pháp của ông Phạm Văn H, ông H không biết bị cáo sử dụng xe ô tô này vào việc phạm tội nên cần chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại xe ô tô biển kiểm soát 17C- 057.97 và các giấy tờ liên quan cho ông H.

+ Đối với 01 điện thoại Nokia 0168 màu đen là tài sản hợp pháp của ông H nên trả lại cho ông H.

+ Đối với 142 hộp gỗ xẻ có khối lượng là 17,328m³, gỗ từ nhóm III-VI là tang vật của vụ án, là vật có giá trị nên cần tịch thu, sung công quỹ Nhà nước.

+ Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung L 01 giấy phép lái xe hạng C do sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 08/7/2013 và 01 điện thoại Sam Sung A7.

* Đối với hồ sơ gỗ, hiện nay chưa xác định được đối tượng làm giả nên Cơ quan cảnh sát điều tra cần tách ra để tiếp tục điều tra làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

* Đối với Bùi Văn Q và Phạm Văn C hiện nay không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được với Q và C. Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ sẽ xử lý sau.

* Đối với Phạm Văn H chưa đủ căn cứ để xử lý H với vai trò đồng phạm với Nguyễn Trung L khi chưa làm việc được với Q và C. Vì vậy cần tách ra để điều tra xử lý sau.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung L phạm tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS năm 1999 và khoản 3 Điều 7, điểm x khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS năm 1999:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung L 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 13/9/2017. Giao bị cáo Nguyễn Trung L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách

nhệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì cơ quan Thi hành án hình sự Công an cấp huyện giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS:

- Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk đã trả lại:

+ Xe ô tô biển kiểm soát 17C- 057.97 và các giấy tờ liên quan cho ông Phạm Văn H.

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung L 01 giấy phép lái xe hạng C do sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 08/7/2013, 01 điện thoại Sam Sung A7.

- Trả cho ông Phạm Văn H 01 điện thoại Nokia 0168 màu đen.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 142 hộp gỗ xẻ có khối lượng 17,328m³, là gỗ thuộc nhóm III - VI.

Đặc điểm vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/9/2017 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M'Đrăk và Chi cục Thi hành án dân sự huyện M'Đrăk.

* Về án phí: Áp dụng Điều 99 BLTTHS; Điều 6, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Trung L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án HSST trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án HSST trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng quản lý lý lịch –Sở Tư Pháp Đắk Lắk;
- VKSND huyện M'Đrăk;
- T.H.A dân sự huyện M'Đrăk;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Cường Anh